

Số: 868 /TEDI-CBTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 3 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
UBCK NHÀ NƯỚC, SỞ GD&ĐT HÀ NỘI VÀ CỦA DOANH NGHIỆP**

V/v: Báo cáo thường niên năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Các cổ đông Tổng công ty TVTK GTVT-CTCP

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải-CTCP
- Mã chứng khoán: TED;
- Địa chỉ trụ sở chính: 278 Tôn Đức Thắng, P. Hàng Bột, Q. Đống Đa, TP Hà Nội
- Điện thoại: (84-4).38514431. Fax: (84-4).38514980. Email: tedi.ctdc@gmail.com.
- Website: www.tedi.vn
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Công Tâm.
- Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức cán bộ - Lao động.
- Loại thông tin công bố: 24h; 72h; Yêu cầu; Bất thường; Định kỳ

Nội dung công bố thông tin:

Báo cáo thường niên năm 2023.

(Nội dung chi tiết đính kèm)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (b/c);
- TGD (b/c)
- Website TCT;
- Lưu Tổ CBTT./.

NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Công Tâm

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GTVT - CTCP**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

I. THÔNG TIN CHUNG.

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP
- Tên viết tắt: TEDI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107839
- Vốn điều lệ: 125.000.000.000đ (*Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng*)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 125.000.000.000đ (*Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng*)
- Địa chỉ: Số 278, Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP Hà Nội
- Số điện thoại: (84-24) 38514431/32/33/34; Số Fax: (84-24) 38514980
- Website: www.tedi.vn
- Mã cổ phiếu: TED
- Quá trình hình thành và phát triển:

Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP (TEDI) ngày nay, tiền thân là Viện Thiết kế được thành lập vào ngày 27/12/1962 theo Quyết định số 1478/QĐ của Bộ GTVT trên cơ sở hợp nhất Viện Thiết kế Thủy bộ và Viện Thiết kế Đường sắt. Trong suốt hơn nửa thế kỷ đã qua, tổ chức và phương thức hoạt động của Tổng công ty luôn có sự sắp xếp, thay đổi phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng thời kỳ phát triển và tiến trình sắp xếp đổi mới doanh nghiệp của Nhà nước trong từng giai đoạn. Kể từ khi thành lập đến nay, Tổng Công ty TVTK GTVT đã có nhiều lần thay đổi về mô hình hoạt động và cơ cấu tổ chức, trong đó có thể phân ra 10 dấu mốc quan trọng.

- 1) Viện Thiết kế (1962 - 1974)
 - 2) Viện Thiết kế giao thông (1975 - 1981)
 - 3) Viện Thiết kế giao thông và Viện Khảo sát thiết kế đường thủy (1981 - 1982)
 - 4) Viện Thiết kế giao thông vận tải (1982 - 1991)
 - 5) Công ty Khảo sát thiết kế Giao thông vận tải (1991 - 1995)
 - 6) Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải (1996 - 2002)
 - 7) Sáp nhập thêm các đơn vị thành viên mới (2003 - 2004)
 - 8) Cổ phần hoá các công ty thành viên, Tổng Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con (2004 - 2007)
 - 9) Công ty mẹ - Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải (2007 - 2013)
 - 10) Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải - CTCP (từ 03/6/2014 đến nay).
- Những thành tích nổi bật:
 - 1) Danh hiệu Anh hùng Lao động năm 2013
 - 2) Huân chương Độc lập Hạng Nhất của CHDCND Lào năm 2015
 - 3) Huân chương Lao động Hạng Nhì của Hoàng gia Campuchia năm 2015

- 4) Huân chương Hồ Chí Minh năm 2007
- 5) Huân chương Độc lập Hạng Nhất năm 2002
- 6) Huân chương Độc lập Hạng Nhì năm 1997, 2007
- 7) Huân chương Độc lập Hạng Ba năm 1987
- 8) Huân chương Lao động hạng Nhất năm 1983, lần 2 năm 2013, lần 3 năm 2018
- 9) Huân chương Lao động hạng Ba năm 2022
- 10) Huân chương Lao động hạng Nhì cho tổ chức Công đoàn năm 2007
- 11) Các giải thưởng về khoa học công nghệ, công trình chất lượng, v.v...
- 12) Danh hiệu doanh nghiệp tiêu biểu Hội nhập và phát triển
- 13) Danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động các năm 2018-2023
- 14) Cúp Thăng Long năm 2022.

2. Ngành nghề và địa bàn hoạt động:

2.1 Ngành nghề kinh doanh:

- 1) *Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Mã ngành 7110 (chính)*
 - Thiết kế xây dựng công trình cầu, hầm, đường bộ.
 - Thiết kế công trình cảng - đường thủy.
 - Thiết kế công trình đường sắt, đường bộ.
 - Thiết kế hạ tầng kỹ thuật.
 - Tư vấn quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị, thiết kế kiến trúc.
 - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp.
 - Khảo sát địa hình, Khảo sát địa chất công trình. Quan trắc lún, chuyên vị công trình.
 - Thiết kế địa kỹ thuật công trình xây dựng.
 - Khảo sát thủy văn môi trường.
 - Thiết kế lắp đặt hệ thống mạng thông tin liên lạc trong công trình xây dựng
 - Thiết kế cấp thoát nước công trình xây dựng.
 - Thiết kế phương tiện vận tải đường sắt.
 - Giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông (đường bộ, đường sắt, cầu, hầm, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không).
 - Giám sát công tác khảo sát địa chất công trình.
 - Đầu tư, quản lý, kinh doanh khai thác các dự án giao thông, dân dụng và công nghiệp.
 - Tư vấn đầu tư, xây dựng và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp.
 - Tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật, báo cáo đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và đánh giá hiệu quả đầu tư các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp
 - Tư vấn đấu thầu, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu tư vấn và xây lắp; lập tổng mức đầu tư, tổng dự toán và dự toán chi tiết các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp.
 - Tư vấn lập hồ sơ đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường; cam kết bảo vệ môi trường; phương án tổng thể giải phóng mặt bằng và tái định cư; kế hoạch quản lý môi trường; kế hoạch hành động tái định cư; báo cáo xã hội; báo cáo dân tộc thiểu số của các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp.
 - Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư, dự án quy hoạch, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp.

- Tư vấn đánh giá và chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực, chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp.
 - Tư vấn giám sát đầu tư, tư vấn giám sát nhà nước, tư vấn giám sát và quan trắc môi trường.
 - Tư vấn quy hoạch, tư vấn lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, đề xuất dự án, báo cáo nghiên cứu khả thi, lập báo cáo đầu tư, báo cáo kinh tế kỹ thuật; khảo sát, thiết kế, giám sát kỹ thuật các công trình, giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, cầu, hầm), nông nghiệp và phát triển nông thôn, dân dụng, công nghiệp, hạ tầng kỹ thuật (công trình cấp nước, công trình thoát nước, công trình chiếu sáng công cộng, đường dây và trạm biến áp đến cấp điện áp 110 KV).
 - Điều tra khảo sát, dự báo giao thông, thiết kế tổ chức giao thông, an toàn giao thông.
 - Thiết kế phòng chống cháy.
 - Hoạt động đo đạc và bản đồ.
- 2) *Kiểm tra và phân tích kỹ thuật - Mã ngành 7120*
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng và các chỉ tiêu về địa chất, thủy văn, môi trường các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp.
 - Kiểm định chất lượng, thử tải các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp.
- 3) *Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu – Mã ngành 7490*
- Khảo sát giao thông, phân tích và lập hồ sơ dự báo giao thông vận tải; khảo sát, lập hồ sơ đánh giá tác động môi trường các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp.
 - Nghiên cứu ứng dụng, xây dựng thực nghiệm và đào tạo chuyên gia công nghệ mới các công trình giao thông, dân dụng, công nghiệp.
- 4) *Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sử hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê – Mã ngành 6810*
- Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại.
 - Đối với đất được nhà nước cho thuê thì được đầu tư xây dựng nhà ở để cho thuê; đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng không phải là nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua.
 - Nhận chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản của chủ đầu tư để xây dựng nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho mua thuê.
 - Đối với đất được nhà nước giao thì được đầu tư xây dựng nhà ở để bán, cho thuê, cho thuê mua.
 - Đối với đất thuê trong khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chất xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế thì được đầu tư xây dựng nhà, công trình xây dựng để kinh doanh theo đúng mục đích sử dụng đất
- 5) *Tư vấn môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất – Mã ngành 6820*
- Khai thác, quản lý, vận hành các dịch vụ phụ vụ tòa nhà, khu chung cư, công trình công nghiệp, dân dụng.
- 6) *In ấn – Mã ngành 1811*
- Đóng gói hồ sơ, tài liệu.
- 7) *Dịch vụ ăn uống khác – Mã ngành 5929*
- 8) *Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác – Mã ngành 4659*

- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Kinh doanh thiết bị máy móc chuyên ngành phục vụ khảo sát thiết kế.
- 9) *Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu – Mã ngành 8299*
 - Xuất khẩu: Cung cấp dịch vụ khảo sát thiết kế các dự án xây dựng hạ tầng giao thông vận tải, dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp và phát triển nông thôn ... tại nước ngoài.
 - Nhập khẩu: Các phần mềm có bản quyền của nước ngoài phục vụ cho công tác khảo sát thiết kế.
- 10) *Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác – Mã ngành 4511*
 - Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng
- 11) *Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) – Mã ngành 4512*
- 12) *Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản) – Mã ngành 4513*
- 13) *Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác – Mã ngành 4520*
 - Sửa chữa phần cơ, phần điện, hệ thống đánh lửa tự động.
 - Bảo dưỡng thông thường
 - Sửa chữa thân xe
 - Sửa chữa các bộ phận của ô tô
 - Rửa xe, đánh bóng, phun và sơn
 - Sửa tấm chắn và cửa sổ
 - Sửa ghế, đệm và nội thất ô tô
 - Sửa chữa, bơm vá săm, lốp ô tô, lắp đặt hoặc thay thế
 - Xử lý chống gỉ.
- 14) *Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá tài sản) – Mã ngành 4530*
- 15) *Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) – Mã ngành 4931*
- 16) *Vận tải hàng hóa bằng đường bộ – Mã ngành 4933*
- 17) *Khu bãi và lưu giữ hàng hóa – Mã ngành 5210*
- 18) *Dịch vụ lưu trú ngắn ngày – Mã ngành 5510*
 - Kinh doanh khách sạn
- 19) *Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động – Mã ngành 5610*
- 20) *Cho thuê xe có động cơ – Mã ngành 7710*
- 21) *Đào tạo sơ cấp – Mã ngành 8531*
 - Nghiệp vụ xây dựng cầu, đường bộ
 - Vẽ kỹ thuật trên máy vi tính
 - Công nghệ thông tin
 - Khảo sát địa chất công trình
 - Khoan thăm dò địa chất
 - Khảo sát địa hình
 - Trắc địa công trình.
- 22) *Giáo dục khác chưa phân vào đâu – Mã ngành 8559*
 - Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng
 - Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

- Đào tạo nghiệp vụ thiết kế công trình giao thông
- Đào tạo nghiệp vụ tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông
- Đào tạo chuyên gia công nghệ xây dựng công trình giao thông
- Đào tạo nghiệp vụ đấu thầu
- Đào tạo nghiệp vụ lập dự toán, đánh giá dự án đầu tư
- Đào tạo thí nghiệm viên đường bộ
- Dạy máy tính
- Dạy ngoại ngữ
- Đào tạo kỹ năng đàm thoại, kỹ năng nói trước công chúng
- Đào tạo kỹ năng quản lý, marketing, bán hàng
- Đào tạo kỹ năng phát triển cá nhân, phát triển bản thân.

2.2 Địa bàn kinh doanh: Trong phạm vi toàn quốc, chủ động tìm kiếm thị trường, khách hàng và giao kết hợp đồng với các đối tác trong và ngoài nước.

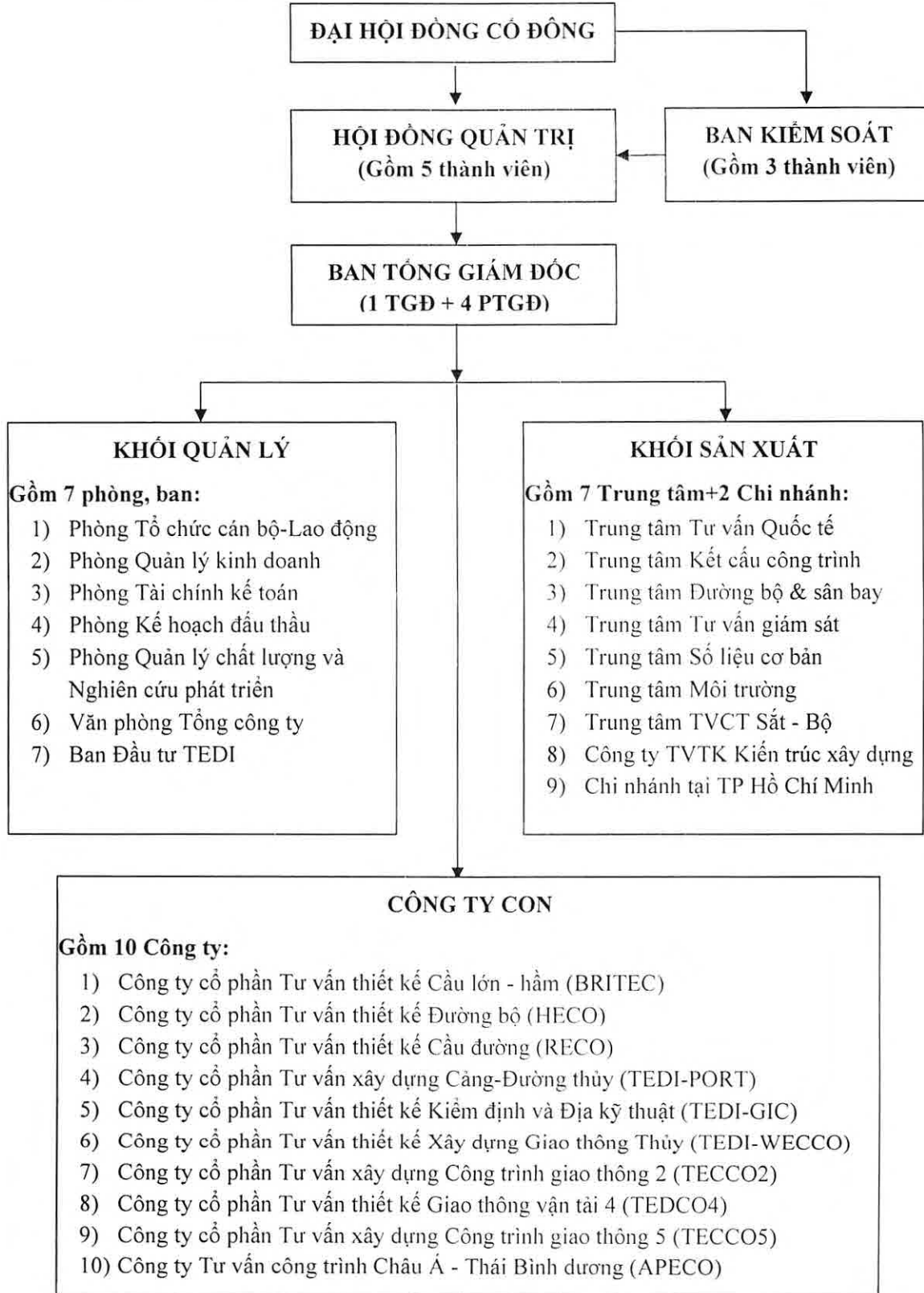
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý: Ban Tổng giám đốc - 07 phòng quản lý - 07 Trung tâm sản xuất - 02 chi nhánh hạch toán phụ thuộc.
- Các công ty con: Hoạt động trong lĩnh vực tư vấn xây dựng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Vốn điều lệ (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu lớn - hầm	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	18.000.000.000	51,00%
2	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Đường bộ.	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	18.000.000.000	51,00%
3	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Cầu đường.	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	10.000.000.000	50,96%
4	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Cảng - đường thủy	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	14.000.000.000	51,00%
5	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Kiểm định và Địa kỹ thuật	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	10.580.000.000	66,66%
6	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Xây dựng Giao thông Thủy	29/57 phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	6.600.000.000	51,60%
7	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình giao thông 2	Số 278 Phố Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội	17.000.000.000	51,00%
8	Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải 4	số 2 đường Lê Ninh, thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An	7.000.000.000	51,00%
9	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng Công trình giao thông 5	Số 229 đường Trường Chinh, phường An Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng	16.500.000.000	51,00%

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Vốn điều lệ (đồng)	Tỷ lệ nắm giữ
10	Công ty tư vấn công trình Châu Á - Thái Bình Dương	Phòng 301, tòa nhà D10 phường Giảng Võ, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	10.000.000.000	67,26%

Mô hình tổ chức:



4. Định hướng phát triển:

- (1) Sứ mệnh: Khởi tạo giá trị bền vững của mỗi công trình xây dựng.
- (2) Tầm nhìn: Giữ vững vị trí tư vấn xây dựng hàng đầu tại Việt Nam, vươn tầm khu vực và quốc tế.
- (3) Giá trị cốt lõi: Độc lập - Sáng tạo - Trung thực - Trách nhiệm
- (4) Quan điểm phát triển
 - Tập trung phát triển ngành nghề truyền thống, mở rộng ngành nghề kinh doanh một cách hợp lý, đảm bảo hiệu quả.
 - Phát triển kinh doanh gắn chặt với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, ứng dụng sáng tạo công nghệ hiện đại, không ngừng cải tiến đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp.
 - Lấy chất lượng sản phẩm và dịch vụ, tính chuyên nghiệp, đạo đức nghề nghiệp của kỹ sư tư vấn làm nền tảng phát triển, tạo nên sự khác biệt, độc đáo, thân thiện môi trường và hướng tới lợi ích cao nhất của cộng đồng trong mỗi sản phẩm dịch vụ .
 - Đẩy mạnh khai thác thị trường trong nước đi đôi với việc mở rộng quan hệ hợp tác, phát triển thị trường khu vực và quốc tế.
 - Duy trì, phát triển văn hóa doanh nghiệp.
- (5) Mục tiêu tổng quát.

TEDI là nhóm công ty tư vấn hoạt động đa ngành, trong đó Công ty mẹ là hạt nhân điều phối về chiến lược, công nghệ và vốn; tiếp tục phát triển bền vững, dẫn đầu trong thị trường tư vấn đầu tư, tư vấn xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, xây dựng thương hiệu tư vấn mạnh về hạ tầng đô thị, công nghiệp, thủy lợi và môi trường.

5. Các rủi ro:

- Rủi ro về thị trường: Với xu hướng cạnh tranh ngày càng gay gắt, rủi ro về thị trường luôn được đánh giá ở mức độ rất cao. Để ngăn ngừa ảnh hưởng của rủi ro này đến sự giảm sút tốc độ tăng trưởng và phát triển bền vững của TEDI, Tổng công ty đang thực hiện mục tiêu chiến lược duy trì vị trí hàng đầu trong lĩnh vực tư vấn hạ tầng GTVT, dự báo thị trường, đánh giá đối thủ cạnh tranh, gia tăng lợi thế cạnh tranh của Tổng công ty thông qua chất lượng, tiến độ và làm tăng độ hài lòng của khách hàng.
- Rủi ro tài chính: Sự thay đổi chủ trương đầu tư vào cơ sở hạ tầng GTVT của Nhà nước, các địa phương, các nhà đầu tư PPP ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn công việc và nguồn vốn kinh doanh của Tổng công ty. Giải pháp khắc phục là phát triển lĩnh vực ngành nghề mới có thị trường và lợi nhuận đủ lớn hỗ trợ cho ngành nghề chính đồng thời tận thu kinh phí, tăng cường công tác đối chiếu và thu hồi công nợ, trích lập dự phòng các khoản công nợ có độ rủi ro cao.
- Rủi ro về nguồn nhân lực: Nguồn lực chủ yếu của doanh nghiệp tư vấn là đội ngũ kỹ sư chuyên gia chủ nhiệm tổng thể, chủ nhiệm dự án, chủ trì hạng mục v.v... Rủi ro về nguồn nhân lực chính là sự chảy máu chất xám do dịch chuyển của thị trường lao động. Giải pháp khắc phục là hoàn thiện các chính sách đãi ngộ người lao động như tuyển dụng, tiền lương, tiền thưởng, đào tạo, thi đua khen thưởng, điều kiện phát triển năng lực chuyên môn, nghề nghiệp v.v...; xây dựng văn hóa doanh nghiệp đồng thuận, hướng tới người lao động; v.v... để duy trì và thu hút lao động có chất lượng cao, chuyên gia đầu ngành, tránh chảy máu chất xám.
- Rủi ro về môi trường: Các công trình GTVT gắn liền với môi trường và đời sống dân sinh. TEDI luôn đặt tiêu chí thiết kế đảm bảo tính bền vững của công trình, không ảnh hưởng đến môi trường và hoạt động sinh hoạt của dân cư khu vực ảnh hưởng. Mỗi công trình đều có kiến trúc riêng biệt sáng tạo, kết cấu đặc biệt, trở thành điểm nhấn kiến trúc, trung tâm thu hút du lịch trong khu vực.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kết quả năm 2023 của TEDI tăng trưởng vượt bậc, hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất chủ yếu như sau:

- Tổng giá trị tài sản: 1.239 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu: 1.493 tỷ đồng, đạt 124% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 122 tỷ đồng, đạt 140% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế: 97 tỷ đồng, đạt 138% kế hoạch năm
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 5.707 đồng/CP, đạt 134% kế hoạch năm
- Tổng mức đầu tư TSCĐ: 12 tỷ đồng, đạt 47% kế hoạch năm.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính được thể hiện trong bảng dưới đây:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Các chỉ tiêu	Số liệu hợp nhất			Số liệu công ty mẹ		
		KH 2023	TH 2023	Tỷ lệ %	KH 2023	TH 2023	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	1.200.000	1.239.225	103,3	600.000	629.635	104,9
2	Tổng doanh thu	1.200.000	1.493.108	124,4	525.000	744.677	141,8
3	LNTT	87.427	122.443	140,1	44.000	73.509	167,1
4	LNST	69.738	96.524	138,4	37.300	62.880	168,6
4.1	- Công ty mẹ	48.549	71.415	147,1	37.300	62.880	168,6
4.2	- CD khác	21.189	25.109	118,5	-	-	-
5	LCB/CP	4.250	5.707	134,3	x	x	x
6	Đầu tư TSCĐ	25.577	11.910	46,6	16.077	8.167	50,8

- Sản phẩm:

+ Tham gia dự thầu 347 gói thầu, trong đó bao gồm 146 gói theo hình thức chỉ định thầu (chiếm 42%), 201 gói theo hình thức đấu thầu cạnh tranh (chiếm 58%). Trong hình thức đấu thầu cạnh tranh, tỷ lệ trúng thầu đạt 82%, trượt thầu 9%, đang đợi kết quả 9%. Tổng giá trị trúng thầu là 1.470 tỷ đồng. Tỷ lệ đấu thầu qua mạng chiếm trên 90% trên tổng số lượng các gói thầu đấu thầu cạnh tranh.

+ Ký kết 305 hợp đồng và phụ lục hợp đồng với tổng giá trị là 1.487 tỷ đồng
Cơ cấu theo ngành nghề: Ngành Cầu chiếm 16,7%; Đường bộ chiếm tỷ trọng lớn nhất với 56,4 %; Đường sắt 2,7%; Hàng không chiếm 0,5%; Cảng-đường thủy 3,4%; Tư vấn giám sát 20,1%; ngành nghề khác chiếm 0,2%.

Cơ cấu theo nguồn vốn: Nguồn ngân sách Nhà nước (Bộ GTVT) chiếm tỷ trọng 29,6 (năm 2022: 57,8%); ngân sách địa phương (Ban QLDA địa phương/Sở GTVT) 58,3 (năm 2022: 34,9%); Hợp tác công tư 5,2; Nguồn ODA 3,4%, và Nguồn khác (tư nhân, v.v...) 3,6%.

- Thị trường:

+ Công tác marketing, phát triển thị trường, sản phẩm Tổng công ty tiếp tục tập trung chủ yếu vào các dự án trọng điểm quốc gia, nằm trong kế hoạch đầu tư công của Chính phủ và các tỉnh, thành phố là khách hàng truyền thống trong nhóm Công ty TEDI. Đặc biệt Lãnh đạo và các chuyên gia của TEDI đã tham gia đoàn công tác liên ngành của Chính phủ nghiên cứu kinh nghiệm phát triển đường sắt tốc độ cao tại Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc để hoàn thiện Báo cáo nghiên

cứu tiền khả thi Dự án Đường sắt tốc độ cao trục Bắc – Nam. Đây là tiền đề quan trọng để TEDI có thể tiếp tục tham gia dự án ở các bước tiếp theo.

- + Phát triển thêm một số thị trường mới, tiềm năng như Bà Rịa, Bình Dương, Đồng Nai, Hòa Bình, Cao Bằng...
- + Đang xây dựng và mở rộng đối với lĩnh vực thiết kế nhà ga ngầm; Tư vấn đánh giá an toàn hệ thống đối với Đường sắt đô thị; Đã ký 02 dự án có yếu tố nước ngoài (Tư vấn đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống thuộc Dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị số 1 thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành - Suối Tiên; TK BVTC tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - Ga Hà Nội).
- + Về thị trường nước ngoài: Dự án tại Solomon đang thực hiện tốt. Ký kết được một số dự án có yếu tố nước ngoài (Tư vấn đánh giá, chứng nhận an toàn hệ thống thuộc Dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị số 1 thành phố Hồ Chí Minh, tuyến Bến Thành - Suối Tiên; TK BVTC tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - Ga Hà Nội).

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Tóm tắt lý lịch	Số CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Phạm Hữu Sơn	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc TEDI. Tốt nghiệp Thạc sỹ Công trình Giao thông tại Việt Nam. Có trên 30 năm kinh nghiệm trong thiết kế công trình cầu, hầm. Được bổ nhiệm là Tổng giám đốc TEDI năm 2007, là một trong những chuyên gia đầu ngành cầu - hầm của Việt Nam. Năm 2015 được vinh danh trong Top 10 doanh nhân tiêu biểu của Việt Nam.	1.062.350	8,499%
2	Đỗ Minh Dũng	Ủy viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc TEDI. Tốt nghiệp Thạc sỹ Cầu - Hầm tại Việt Nam; có trên 25 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình cầu, hầm, trải qua nhiều vị trí chủ chốt của TEDI trước khi được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc năm 2010; là một trong những chuyên gia đầu ngành cầu – hầm của Việt Nam.	166.940	1,336%
3	Đào Ngọc Vinh	Phó Tổng giám đốc TEDI; Thạc sỹ xây dựng cầu đường; Có trên 20 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình cầu, hầm; trải qua nhiều vị trí chủ chốt của TEDI trước khi được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc tháng 10/2017;	125.000	1,000%
4	Nguyễn Mạnh Hà	Phó Tổng giám đốc TEDI từ 01/10/2018. Thạc sỹ công trình giao thông. Có trên 20 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình đường đường bộ.	-	-
5	Trần Quốc Bảo	Phó Tổng giám đốc TEDI từ 15/8/2023. Thạc sỹ cầu. Có trên 20 năm kinh nghiệm trong thiết kế các công trình cầu hầm đường bộ.	27.800	0,22%
6	Tăng Thị Thu Hiền	Kế toán trưởng TEDI. Cử nhân Kế toán. Thạc sỹ Quản trị kinh doanh. Có trên 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kế toán. Được bổ nhiệm kế toán trưởng TEDI từ 01/10/2022.	36.000	0,288%

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Ông Bùi Trần Long miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc từ ngày 01/7/2023 và ông Trần Quốc Bảo được bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc từ ngày 15/8/2023.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số lao động thời điểm 31/12/2023 là 1.645 người, trong đó nữ 328 người, chiếm 20%.
 - + Lao động quản lý, phục vụ chiếm 19,2%; lao động sản xuất chiếm 80,8%
 - + Lao động có trình độ đại học trở lên chiếm 87,6%, trong đó Thạc sỹ - Tiến sỹ chiếm 11,0% tổng số lao động.
 - + 28,5% tổng số lao động đảm nhận chức danh từ chủ trì hạng mục trở lên.
 - + Tổng số chứng chỉ hành nghề tư vấn các chuyên ngành là 958 chứng chỉ, gồm 529 chứng chỉ hạng I, 250 hạng II và 179 hạng III.
 - + Cơ cấu lao động theo ngành nghề: 843 đường bộ (51,25%); 23 đường sắt (1,4%); 07 hàng không (0,43%); 76 Cảng – đường thủy (4,62%); 228 khảo sát (13,86%) và 468 ngành nghề khác (tư vấn giám sát, kiến trúc sư, quản lý, phục vụ, v.v...).
- Biến động nhân lực: Tuyển dụng: 296 người; thôi việc: 282 người; Nghỉ hưu: 12 người. Tổng nhân lực tăng: 02 người so với đầu năm.
- Công tác bổ nhiệm: Tổng số cán bộ là 315 người, trong đó bổ nhiệm mới 43 người, giảm 19 người (nghỉ hưu, thôi việc).
- Công tác nâng lương, chuyển chức danh: 575 người được nâng lương, nâng bậc và chuyển chức danh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Đầu tư XD CB: Chỉnh trang khuôn viên văn phòng làm việc; sửa chữa, nâng cấp cải tạo Nhà G, Nhà D trụ sở Tổng công ty tại 278 Tôn Đức Thắng. Nguyên giá tài sản cố định nhà cửa tăng là 3,349 tỷ đồng; chi phí XD CB dở dang là 2,719 tỷ đồng.
- Đầu tư mua sắm TSCĐ: Tổng mức đầu tư TSCĐ là 11,910 tỷ đồng, trong đó nhà cửa vật kiến trúc: 3,349 tỷ, máy móc thiết bị: 2,432 tỷ, phương tiện vận tải: 1,358 tỷ, thiết bị dụng cụ quản lý: 4,127 tỷ, phần mềm: 0,644 tỷ.
Mua sắm công cụ dụng cụ: 7,090 tỷ đồng.

b) Đầu tư vào công ty con:

- Đầu tư vào công ty con: Số công ty con thời điểm 31/12/2023 là 10 công ty. Trong năm 2023, vốn đầu tư vào công ty con không thay đổi. Tổng số vốn đầu tư vào 10 công ty con thời điểm 31/12/2023 là 68,435 tỷ đồng.
- Hiệu quả đầu tư vốn vào công ty con: Kết quả SXKD năm 2023 của các công ty con đều có lãi, bảo toàn vốn đầu tư.
- Tổng cổ tức và lợi nhuận được chia năm 2022 là 19,148 tỷ, bằng 28% vốn đầu tư thời điểm 31/12/2023.
- Theo phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của các công ty con trình ĐHĐCĐ thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2024, cổ tức năm 2023 các công ty con phải trả Công ty mẹ là 19,327 tỷ đồng, bằng 28,2% vốn đầu tư vào công ty con.

4. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ %
Tổng giá trị tài sản	1.334.647	1.239.225	93
Doanh thu thuần	1.461.564	1.480.350	101
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	115.555	122.757	106
Lợi nhuận khác	(1.290)	(315)	x
Lợi nhuận trước thuế	114.265	122.443	107
Lợi nhuận sau thuế	90.611	96.524	107

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu tài chính	Năm 2022	Năm 2023	Tỷ lệ %
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	1,23	1,28	104%
- Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,88	0,91	103%
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Hệ số nợ / Tổng tài sản	0,76	0,72	95%
- Hệ số nợ / Vốn chủ sở hữu	3,16	2,59	82%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho)	3,13	3,40	108%
- Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân)	0,96	1,15	120%
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,2%	6,5%	105%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	28,3%	28,0%	99%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	6,8%	7,8%	115%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	7,9%	8,3%	105%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 12.500.000
- Loại cổ phần đang lưu hành: Phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 12.500.000 (100%)

b) Cơ cấu cổ đông:

- Cơ cấu cổ đông thời điểm 31/12/2023 như sau:

TT	Diễn giải	Đầu năm		Cuối năm	
		Tỷ lệ sở hữu %	Số cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ sở hữu %	Số cổ phần sở hữu (CP)
I.	Cổ đông tổ chức	64,784	8.097.960	65,638	8.204.760
1	Công ty OCG (Nhật Bản)	34,135	4.266.910	34,990	4.373.710
3	Quỹ Đầu tư Đò (R1F)	30,113	3.764.050	30,113	3.764.050
4	Công đoàn TEDI	0,280	35.000	0,280	35.000

TT	Diễn giải	Đầu năm		Cuối năm	
		Tỷ lệ sở hữu %	Số cổ phần sở hữu (CP)	Tỷ lệ sở hữu %	Số cổ phần sở hữu (CP)
5	Công ty TVP (Nhật Bản)	0,256	32.000	0,256	32.000
II.	Cổ đông cá nhân	35,216	4.402.040	34,362	4.395.240
1	Ô. Phạm Hữu Sơn	8,499	1.062.350	8,499	1.062.350
2	Cổ đông khác	26,717	3.339.690	25,863	3.232.890
	Cộng	100,000	12.500.000	100,000	12.500.000

- Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thời điểm 31/12/2023:

TT	Tên cổ đông	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số cổ phần sở hữu (CP)
1	Công ty OCG (Nhật Bản)	34,990	4.373.710
2	Quỹ Đầu tư Đò (RIF)	30,113	3.764.050
3	Ông Phạm Hữu Sơn	8,499	1.062.350
	Cộng	73,600	9.200.110

- Các biến động cổ đông lớn trong năm 2023: OCG tăng cổ phần sở hữu lên 4.373.710 cổ phần, chiếm 34,99% vốn điều lệ.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của Chủ sở hữu:

- Chào bán cổ phần ra công chúng: Không
- Chào bán cổ phần riêng lẻ: Không
- Chuyển đổi trái phiếu: Không
- Chuyển đổi chứng quyền: Không
- Phát hành cổ phiếu thưởng: Không
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu: Không

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty:

6.1 Tác động lên môi trường (GHG) trực tiếp và gián tiếp:

- Tác động lên môi trường của Tổng công ty là hoạt động của máy điều hòa không khí tại các phòng làm việc.
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu thải khí nhà kính: Chỉ sử dụng máy điều hòa không khí khi nhiệt độ trên 30°C để tiết kiệm điện và giảm thiểu thải khí nhà kính.

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Tổng công ty trong năm: 124.106 tỷ đồng.
- Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ của Tổng công ty: Không

6.3 Tiêu thụ năng lượng:

- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 2.113.620 KW điện.
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:
- Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo): báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Hạn chế tối đa sử dụng các thiết bị điện, vừa tiết kiệm năng lượng vừa tiết kiệm chi phí.

6.4 Tiêu thụ nước: (Mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: 16.055 m³ nước sạch
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không

6.5 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không
- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6 Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: 1.645 người
- Mức thu nhập bình quân: 23,4 triệu đồng/tháng/người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Chi cho bảo hộ lao động, trang phục công sở theo quy định 5 triệu/người; tổ chức học an toàn lao động hàng năm cho người lao động tại hiện trường và tổ chức nghỉ mát hàng năm, tặng quà sinh nhật, thưởng danh hiệu thi đua và thưởng năng suất, thành tích đột xuất cho Người lao động với tổng số chi quỹ khen thưởng phúc lợi là 18,961 tỷ đồng.
- Đời sống vật chất, tinh thần của người lao động luôn được quan tâm. Phối hợp chặt chẽ với tổ chức công đoàn, đoàn thanh niên tổ chức nhiều hoạt động để chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của người lao động như: thăm hỏi, hiếu hỷ, tặng quà sinh nhật, giải quyết chế độ trợ cấp khó khăn; tham gia các hoạt động phong trào do địa phương, ngành tổ chức; tổ chức Hội khỏe truyền thống TEDI; các hoạt động của lao động nữ nhân các ngày kỷ niệm 8/3, 28/6 và 20/10 trong phong trào phụ nữ “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; hoạt động của Đoàn thanh niên, v.v.....

Thông qua các hoạt động này, Người lao động có cơ hội giao lưu, tái tạo sức lao động, tạo nét đẹp văn hóa doanh nghiệp của TEDI, gắn kết người lao động với doanh nghiệp hơn.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Thường xuyên mở các khóa đào tạo về tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng mềm, cập nhật chính sách mới, huấn luyện an toàn vệ sinh lao động, tham quan học tập, v.v... cho người lao động, cụ thể:
 - + Hoàn thành 14 khóa đào tạo cho 226 lượt cán bộ, kỹ sư, trong đó đào tạo chuyên môn nghiệp vụ (BIM, đấu thầu) 128 người; đào tạo quản lý (Nâng cao năng lực quản lý cấp trung) 38 người; đào tạo khác (tham quan học tập nước ngoài) 60 người.
 - + Mở lớp đào tạo bằng 2 (18 tháng) ngành Đường sắt cho 50 kỹ sư.
 - + Mở lớp đào tạo bổ sung kiến thức chuyên ngành đường sắt (04 tháng): 50 người
 - + Tổng công ty đã tổ chức huấn luyện An toàn vệ sinh lao động cho 115 người, gồm Người làm công tác ATVSLĐ 94 người và Người lao động có yêu cầu nghiêm ngặt 21 người.
- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 02 ngày/người. Chủ yếu áp dụng hình thức tự đào tạo.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo tại chỗ qua công việc với quy trình đào tạo cụ thể: 5 năm đầu đào tạo kỹ sư hỗ trợ thiết kế; sau 5 năm có khả năng chủ trì được hạng mục khảo sát thiết kế, sau 10 năm có thể đảm nhiệm chức danh chủ nhiệm dự án; đào tạo qua tham quan học tập các công trình đang thi công trong nước và nước

ngoài; đào tạo ngắn hạn về các kỹ năng thuyết trình, kỹ năng lập báo cáo, cập nhật quy trình quy phạm thiết kế, chính sách của Nhà nước liên quan đến xây dựng cơ bản, v.v...; hỗ trợ tới 20% tiền lương chức danh hàng tháng để người lao động tự đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, v.v...

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Tổng công ty luôn thực hiện tốt chính sách xã hội, từ thiện: Tổ chức các hoạt động như hiến máu nhân đạo, tặng sổ tiết kiệm cho các gia đình chính sách, trao học bổng cho sinh viên các trường Đại học Xây dựng Hà Nội, Đại học Giao thông vận tải, Đại học Công nghệ Giao thông vận tải; hỗ trợ công tác quân sự, dân quân tự vệ, hoạt động văn hóa thể thao của địa phương; hỗ trợ kinh phí tư vấn xây dựng công trình dân sinh, xây trường học, nhà tình nghĩa, v.v...

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UB CKNN:

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2023, nhờ chính sách đầu tư công quyết liệt của Chính phủ cho hạ tầng giao thông vận tải, nhiều dự án trọng điểm quốc gia được triển khai thực hiện, đặc biệt là dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2, đồng thời với sự chủ động linh hoạt của Ban điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 tiếp tục có sự tăng trưởng vượt bậc.

Ban Tổng giám đốc đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao; toàn hệ thống có sự chuyển biến tích cực về quản trị doanh nghiệp, hệ thống quy chế quy định nội bộ tại các công ty con được hoàn thiện thống nhất với Tổng công ty, công tác tái cơ cấu tổ chức và nguồn lực đạt được kết quả khả quan.

Lĩnh vực kinh doanh chính, cung cấp dịch vụ tư vấn khảo sát thiết kế công trình cơ sở hạ tầng GTVT, tiếp tục đạt được mức tăng trưởng khả quan trong điều kiện cạnh tranh ngày càng gay gắt với việc (1) duy trì mối quan hệ bền chặt với các khách hàng truyền thống từ Bộ GTVT tới các Sở GTVT tỉnh/ thành phố (2) mở rộng mối quan hệ với các tập đoàn kinh tế lớn, Nhà đầu tư tư nhân; (3) mở rộng thị trường nước ngoài và thị trường ODA, triển khai hợp đồng tư vấn giám sát với Quốc đảo Solomon; (4) xây dựng và phát triển ngành đường sắt, sân bay, điện gió, điện mặt trời, hạ tầng cơ sở khu công nghiệp, đô thị, v.v..

Trên cơ sở đó, Ban Tổng giám đốc có những đánh giá cụ thể về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 để làm căn cứ xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

- Tổng giá trị tài sản: 1.239,225 tỷ đồng, đạt 103,3% kế hoạch năm.
- Tổng doanh thu: 1.493,108 tỷ đồng, đạt 124,4% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận trước thuế: 122,443 tỷ đồng, đạt 140,1% kế hoạch năm.
- Lợi nhuận sau thuế: 96,524 tỷ đồng, đạt 138,4% kế hoạch năm
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 5.707 đồng/CP, đạt 134,3% kế hoạch năm
- Tổng mức đầu tư TSCĐ: 11,910 tỷ đồng, đạt 46,6% kế hoạch năm.
- Tổng chi phí phát sinh trong năm 2023 là 1.339,377 tỷ đồng. Chi phí SXKD dở dang cuối kỳ là 332 tỷ đồng.
- Nghĩa vụ với ngân sách nhà nước, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: Tổng công ty thực hiện kê khai, nộp, quyết toán các loại thuế GTGT, TNDN, TNCN, tiền thuê đất, v.v... đầy đủ, kịp thời; không nợ BHXH, BHYT, BHTN.

- + Tổng phát sinh phải nộp NSNN năm 2023 là 150,763 tỷ đồng; tổng số tiền đã nộp NSNN năm 2023 là 155,775 tỷ đồng. Số còn phải nộp thời điểm 31/12/2023 là 15,968 tỷ đồng.
- + Bình quân số người lao động đóng bảo hiểm trong năm là 1.596 người. Tổng số tiền BHXH phải nộp trong năm là 35,018 tỷ đồng và được nộp đầy đủ theo quy định. Mức tiền lương bình quân đóng bảo hiểm là 5,71 triệu đồng/người/tháng.
- 10 thành tựu nổi bật đạt được trong năm 2023:
 - 1) Doanh thu hợp nhất toàn Tổng công ty đạt 1.493 tỷ đồng.
 - 2) Khánh thành các Dự án thành phần thuộc Dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020 và các Dự án trọng điểm khác do TEDI khảo sát, thiết kế.
 - 3) Hoàn thành công tác thiết kế và khởi công một số Dự án quan trọng Quốc gia phát triển kinh tế xã hội.
 - 4) Triển khai quyết liệt áp dụng BIM trong khảo sát thiết kế công trình giao thông.
 - 5) Đạt nhiều giải thưởng trong và ngoài nước (01 FIDIC, 01 Nguyễn Đức Cảnh, 25 Bằng LĐST). Tổ chức thành công "Giải thưởng Sáng tạo KHCN TEDI 2023" và Hội nghị KHCN "Tổng kết ứng dụng BIM tại TEDI năm 2023".
 - 6) Tổ chức thành công Đại hội Công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023-2028.
 - 7) Đột phá trong công tác đầu tư xây dựng cơ bản, nâng cao điều kiện làm việc, sinh hoạt cho Người lao động: Cải tạo, nâng cấp nhà Văn hóa thể thao, nhà G và nhà D Trụ sở TEDI tại 278 Tôn Đức Thắng.
 - 8) Nghiên cứu kinh nghiệm phát triển đường sắt tốc độ cao tại Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc, chuẩn bị nguồn nhân lực đường sắt quốc gia và đường sắt đô thị.
 - 9) TEDI đạt TOP 30 "Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động" năm 2023 và được Bộ LĐTB&XH tặng Bằng khen "Đã thực hiện tốt pháp luật lao động và làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho Người lao động năm 2023".
 - 10) Hệ thống chính trị tiếp tục phát huy tốt vai trò phối hợp mọi mặt hoạt động của Tổng công ty: Thành ủy Hà Nội biểu dương doanh nghiệp ngoài Nhà nước có tổ chức Đảng tiêu biểu và được Công đoàn GTVT Việt Nam tặng Cờ thi đua toàn diện.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

- Cơ cấu tài sản: Tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2023 là 1.239 tỷ đồng, trong đó tài sản ngắn hạn 1.142 tỷ đồng, chiếm 92% tổng giá trị tài sản, tài sản dài hạn 97 tỷ đồng chiếm 8% tổng giá trị tài sản.
 - + Cơ cấu tài sản ngắn hạn: (i) Phải thu ngắn hạn 591 tỷ đồng, chiếm 52%; (ii) hàng tồn kho 330 tỷ đồng (29%); (iii) tiền và tương đương tiền 155 tỷ đồng (13%); (iv) đầu tư tài chính ngắn hạn 63 tỷ (6%) và (v) tài sản ngắn hạn khác 3 tỷ đồng.
 - + Tài sản dài hạn: (i) Giá trị còn lại của TSCĐ là 72,8 tỷ, chiếm 75% tài sản dài hạn; (ii) Chi phí XDCD dài hạn 2,7 tỷ (2%) và (iii) Tài sản dài hạn khác 21,6 tỷ đồng (23%).

b) Tình hình nợ phải trả:

- Nợ phải trả đến thời điểm 31/12/2023 là 894,3 tỷ đồng, bằng 72,2% tổng nguồn vốn. Cơ cấu: (i) Nợ ngắn hạn: 892,6 tỷ đồng (99,8%); (ii) Nợ dài hạn: 1,7 tỷ (0,2%).
- Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2023 là 345 tỷ đồng, bằng 27,8% tổng nguồn vốn. Cơ cấu: (i) Vốn góp của CSH 125 tỷ (36%); (ii) Vốn khác của chủ sở hữu 26 tỷ (7%); LNST chưa phân phối 108 tỷ (31%); (iii) Lợi ích cổ đông không kiểm soát 94 tỷ (27%); v.v...

- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu là 2,6 lần.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Về cơ cấu tổ chức: Các đơn vị thực hiện tái cơ cấu tổ chức thông qua việc tinh giản biên chế, tổ chức lại các đơn vị sản xuất và các phòng quản lý đảm bảo gọn nhẹ, hoạt động hiệu quả, tránh chồng chéo.
- Về chính sách: Các đơn vị đã rà soát toàn diện lại hệ thống kiểm soát nội bộ, cập nhật bổ sung các quy chế quy định: Quy chế tiền lương - tiền thưởng, Quy chế Thi đua - Khen thưởng và xây dựng Đề án kế hoạch hoạt động Nhiệm kỳ III (2024-2029).
- Về quản lý: Tổng công ty tăng cường công tác giám sát vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác thông qua việc cử Người đại diện phần vốn và Kiểm soát viên của Tổng công ty tham gia và giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, Trưởng ban kiểm soát, Ban Điều hành các công ty con.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

a) Công tác sản xuất kinh doanh

- Mục tiêu phấn đấu đến năm 2028:

+ Tổng giá trị tài sản:	1.450 tỷ đồng
+ Tổng doanh thu hợp nhất:	1.450 tỷ đồng
+ Lợi nhuận thực hiện trước thuế hợp nhất:	116 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất:	96 tỷ đồng
+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu (LNST/CP lưu hành):	5.462 đồng/CP
+ Đầu tư mua sắm tài sản cố định:	31 tỷ đồng
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

+ Tổng giá trị tài sản:	1.250,000 tỷ đồng
+ Tổng doanh thu hợp nhất:	1.200,000 tỷ đồng
+ Lợi nhuận thực hiện trước thuế hợp nhất:	88,795 tỷ đồng
+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất:	72,045 tỷ đồng
+ Lãi cơ bản trên cổ phiếu (LNST/CP lưu hành):	4.084 đồng/CP
+ Đầu tư mua sắm tài sản cố định:	31,589 tỷ đồng

b) Phát triển thị trường

- Tiếp tục đổi mới phương thức quảng bá, phát triển thương hiệu TEDI trên website, Tập san KSTK, Brouchure, phương tiện thông tin đại chúng, các bản tin ngắn, video giới thiệu dự án, sự kiện của TEDI tới các Chủ đầu tư, các Sở, Ban, Ngành, đối tác nước ngoài, Nhà đầu tư tư nhân, các trường học có chuyên ngành liên quan để các thông tin về TEDI được tuyên truyền rộng rãi hơn. Nội dung trang Web thường xuyên được cập nhật để cuốn hút, phong phú hơn nữa và đồng nhất giữa phiên bản tiếng Việt và tiếng Anh.
- Tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường. Cải tiến hiệu quả hoạt động marketing. Chuyên sâu về một số sản phẩm đặc thù hoặc một số thị trường có hiệu quả.
- Tăng cường nguồn nhân lực một số vị trí để tăng năng lực đấu thầu cạnh tranh: Nhân sự thực hiện các dự án Đường sắt, Đường sắt đô thị, Sân bay; Các kỹ sư có khả năng tham gia thiết kế, giám sát các dự án vốn ODA tại Việt Nam, tại các nước khu vực ASEAN đảm nhiệm các chức danh Đồng chủ nhiệm dự án, trợ lý kỹ sư thường trú.
- Tăng cường kỹ năng lập HSQT, HSDT khi tham gia các dự án đấu thầu quốc tế.
- Duy trì và phát triển bền vững mối quan hệ với các đối tác truyền thống cũng như tăng cường hợp tác với các đối tác mới để tìm kiếm và tạo nguồn công việc ổn định; Tích

cực khai thác các dự án PPP với các nhà đầu tư mạnh (trong và ngoài nước), ưu tiên tiếp cận các dự án lớn như Đường cao tốc, Đường sắt, Sân bay, Quy hoạch cảng biển, đường thủy nội địa, v.v...

- Thường xuyên xem xét tính ưu tiên đối với phân khúc thị trường đã chọn để điều chỉnh cho phù hợp; Từng bước xây dựng và phát triển sang một số lĩnh vực khác như thủy lợi, nông nghiệp và phát triển nông thôn, hạ tầng đô thị - khu công nghiệp, điện gió, điện mặt trời, v.v...

c) Công tác quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục hoàn thiện quy chế, quy định quản trị nội bộ.
- Thường xuyên đánh giá nguồn nhân lực, tinh giản biên chế quản lý, nâng cao hiệu quả hiệu lực quản lý, điều hành; Thực hành tiết kiệm nhằm tiết giảm chi phí quản lý, hạ giá thành sản phẩm; Thực hiện Chương trình đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.
- Cải tiến hiệu quả điều hành hoạt động SXKD nhằm tạo ra sản phẩm có chất lượng đáp ứng tiến độ yêu cầu; Hợp lý hoá hệ thống sản phẩm, mua thêm phần mềm mới để ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.
- Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026, chỉ đạo thực hiện Kế hoạch hoạt động Nhiệm kỳ III (2024-2028) và các mục tiêu chiến lược đến năm 2028.
- Tăng cường công tác quản lý vốn đầu tư tại công ty con thông qua Người đại diện phần vốn: i) Thực hiện tái cơ cấu toàn diện (công tác tổ chức cán bộ, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ, đào tạo...) một số công ty con hoạt động kém hiệu quả nhằm tăng hiệu quả đầu tư vốn, giảm thiểu rủi ro tài chính; ii) Rà soát, đánh giá và hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ, phòng ngừa rủi ro đối với tất cả các mặt hoạt động của doanh nghiệp, đặc biệt là rủi ro pháp lý, rủi ro trong hoạt động kinh doanh, rủi ro tài chính về thuế, nợ phải thu khó đòi, tổn thất hàng tồn kho, v.v...; iii) Kiểm soát về tiêu chuẩn, chất lượng, giá cả đối với sản phẩm dịch vụ đảm bảo tính thống nhất trong toàn Tổng công ty; iv) Bổ sung, cập nhật và hoàn thiện phần mềm FAST ONLINE để thống nhất chính sách kế toán và quản lý hợp đồng trong Tổng công ty và các công ty con; v) Đề cử nhân sự tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thông qua nhân sự bổ nhiệm Ban điều hành của các công ty con có thay đổi nhân sự trong cuộc họp ĐHĐCĐ/HĐTV thường niên năm 2023.

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Tổng công ty:

- a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, rác thải...): Sử dụng tiết kiệm điện, nước. Không có rác thải gây ô nhiễm môi trường.
- b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Thực hiện tốt các chính sách chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập ổn định, môi trường làm việc đồng thuận, chuyên nghiệp, luôn cải thiện điều kiện cơ sở vật chất làm việc, đời sống tinh thần cho người lao động.
- c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Thực hiện tốt chính sách xã hội, quan tâm đến các hoạt động từ thiện tại địa phương nơi đóng trụ sở và các hoạt động vì cộng đồng theo chương trình của Nhà nước: Tình nguyện mùa đông, Tình nguyện mùa hè, ủng hộ đồng bào bão lụt miền Trung, đồng bào dân tộc vùng sâu, vùng xa, v.v ... Luôn có trách nhiệm cao với cộng đồng thông qua các sản phẩm dịch vụ hiệu quả, tiết kiệm, không làm lãng phí tài sản xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY:

Tổng công ty cùng các công ty con đã thực hiện rà soát cập nhật bổ sung một số quy chế quy định nội bộ, nâng cao hiệu quả hiệu lực quản lý điều hành của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo đơn vị; tổ chức thực hiện Chiến lược phát triển giai đoạn 2017-2026 theo định hướng phát triển chung; thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp, tập trung xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng, đổi mới điều hành và quản trị doanh nghiệp, quan tâm chăm lo đời sống Người lao động cũng như đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông.

Các dự án do Tổng công ty thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ, đáp ứng yêu cầu khách hàng. Thương hiệu, uy tín của Tổng công ty tiếp tục được khẳng định, giành được tín nhiệm từ các khách hàng và đối tác. Các đơn vị đã duy trì và phát triển được thị trường, đảm bảo tăng trưởng SXKD và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2023.

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Tổng công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Ban lãnh đạo điều hành đã tập trung chỉ đạo, bám sát Chương trình mục tiêu năm 2023, kiểm soát chi tiêu, tăng cường công tác tìm kiếm dự án mới, đảm bảo chất lượng, tiến độ các dự án và an toàn lao động. Thương hiệu TEDI tiếp tục được Chủ đầu tư và khách hàng đánh giá cao, giữ vững và nâng cao uy tín tư vấn đầu ngành trong lĩnh vực thiết kế hạ tầng GTVT Việt Nam. Bước đầu hiện thực hóa định hướng chiến lược trở thành tư vấn đạt trình độ khu vực và quốc tế thông qua triển khai các dự án ODA và thị trường nước ngoài (Lào, Solomon, ...).

Về chỉ tiêu tài chính: Tổng giá trị tài sản thời điểm 31/12/2023 đạt 1.239 tỷ đồng; Doanh thu hợp nhất: 1.493 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất: 122 tỷ đồng, hoàn thành vượt mức 140% kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua đầu năm. Hội đồng quản trị đánh giá đây là nỗ lực đáng ghi nhận của Ban điều hành, Người đại diện phần vốn, người lao động toàn Tổng công ty trong điều kiện khối lượng công việc rất lớn, đáp ứng được tiến độ và chất lượng yêu cầu theo chủ trương của Chính phủ quyết liệt giải ngân đầu tư công các công trình trọng điểm quốc gia, đặc biệt là dự án đường bộ cao tốc Bắc – Nam giai đoạn 2021-2025. Ban điều hành cần tiếp tục phát huy trong công tác phát triển thị trường, tìm kiếm nguồn công việc, thực hiện tiết kiệm chi phí, quản lý chi phí chặt chẽ, hiệu quả, đảm bảo định mức tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu HĐQT giao và tăng thu nhập cho người lao động.

Về phát triển thị trường: Trong môi trường cạnh tranh gay gắt của nhiều tư vấn với chính sách giảm giá sâu, TEDI vẫn giữ được các khách hàng truyền thống đồng thời mở rộng được sang các Nhà đầu tư PPP, các tổ chức cho vay ODA, v.v... ký kết được nhiều hợp đồng có giá trị lớn, với tổng giá trị hợp đồng đạt 1.487 tỷ đồng. Đây là sự nỗ lực vượt bậc của Ban điều hành Tổng công ty và các công ty con trong công tác đầu thầu, tìm kiếm và phát triển thị trường.

Về công tác quản lý tài chính và quản trị rủi ro: Có sự cải thiện đáng kể trong công tác tài chính kế toán và quản lý hợp đồng do triển khai áp dụng thống nhất phần mềm FAST ONLINE trong Tổng công ty và các Công ty con từ năm 2022; công tác đối chiếu công nợ, theo dõi đánh giá phân tích tuổi nợ phải thu, phải trả, hàng tồn kho được thực hiện thường xuyên nhằm thu hồi công nợ, tận thu kinh phí, không để phát sinh công nợ khó đòi, đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh; Kiểm soát viên của Tổng công ty tại các công ty con phối hợp chặt chẽ với kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý điều hành, hệ thống kiểm soát nội bộ và công tác tài chính kế toán của công ty con nhằm giảm thiểu rủi ro cho doanh nghiệp về mọi mặt, đặc biệt là rủi ro về tài chính.

Về công bố thông tin và đảm bảo tính minh bạch: Tổng công ty đã thực hiện công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban Chứng khoán nhà nước đối với Công ty đại chúng và của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội sau khi niêm yết trên hệ thống giao dịch chứng khoán UPCOM kể từ ngày 10/5/2022.

Về trách nhiệm với cộng đồng: Thực hiện tốt công tác xã hội, từ thiện, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng giám đốc thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của TEDI và pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ hàng quý/năm, báo cáo đột xuất và báo cáo trực tiếp của Tổng giám đốc tại các cuộc họp của HĐQT.

Tổng giám đốc và các Phó Tổng giám đốc, Người đại diện phần vốn tại các công ty con có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có sự phân công nhiệm vụ cụ thể, duy trì tổ chức các cuộc họp giao ban sản xuất hàng tháng, quý, các cuộc họp điều hành sản xuất thường xuyên để có chỉ đạo kịp thời, hiệu quả, điều hành dự án đáp ứng tiến độ, chất lượng yêu cầu của khách hàng.

Ban Tổng giám đốc thực hiện đúng Chương trình mục tiêu đề ra, tập trung vào ngành nghề sản xuất chính, phát huy thế mạnh tư vấn hạ tầng GTVT hàng đầu; ra quyết định kinh doanh kịp thời, nắm bắt cơ hội, phát triển thị trường; thực hiện và triển khai đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

Đánh giá chung, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty và Ban Giám đốc các công ty con đã hoàn thành và hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ điều hành SXKD trong năm 2023, đảm bảo tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ Tổng công ty/Công ty, thực hiện nghiêm túc nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy chế, quy định quản trị nội bộ của doanh nghiệp, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2023, bảo toàn vốn, đảm bảo tăng thu nhập cho người lao động, tăng giá trị doanh nghiệp và cổ tức cao cho cổ đông.

3. Các kế hoạch, định hướng của HĐQT:

3.1 Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024

Chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Tổng công ty đảm bảo tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 Đại hội đồng cổ đông giao, trong đó tập trung vào các lĩnh vực: Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, tiếp tục mở rộng thị trường tư vấn trong và ngoài nước; phát triển lĩnh vực mới trong đó tập trung vào các ngành như hạ tầng đường sắt, hàng không, cảng đường thủy, khu đô thị, tư vấn phát triển, v.v...

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát bảo đảm cho các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, quy định, quy chế nội bộ và các chính sách, pháp luật của Nhà nước được thực thi và có hiệu lực trong Tổng công ty.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác tái cơ cấu doanh nghiệp, củng cố và phát triển nhóm công ty trong đó tập trung triển khai định hướng phát triển ngành nghề thị trường sản phẩm giai đoạn 2024-2029, công tác tổ chức - cán bộ, hệ thống các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với tình hình thực tế, quản trị doanh nghiệp, phát triển khoa học công nghệ theo hướng tinh gọn, hiệu quả cao và đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.

Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính Tổng công ty và các công ty con an toàn, minh bạch, độ tin cậy cao; Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Tổng công ty và các công ty con, quản lý và kiểm soát hiệu quả dự án theo hợp đồng; tăng cường công tác kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, kiểm soát rủi ro trong sản xuất kinh doanh, rủi ro tài chính như dòng tiền, công nợ, hàng tồn kho, v.v....;

Chỉ đạo tổ chức xây dựng và thực hiện các chương trình đào tạo theo định hướng phát triển ngành nghề và mở rộng thị trường của Tổng công ty ra nước ngoài với sự hỗ trợ của các cổ đông lớn. Tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ chuyên gia chủ chốt, chuyên gia đầu ngành, đạt tiêu chuẩn tư vấn quốc tế;

Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Tổng công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Tổng công ty: Tổ chức các cuộc họp thường kỳ Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý một lần, các cuộc họp bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; chỉ đạo và tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty và các công ty con theo quy định.

3.2 Định hướng hoạt động Tổng công ty năm 2024:

1) Công tác đầu tư và phát triển thị trường, ngành nghề.

- (i) Phân đầu hoàn thiện cơ bản các thủ tục pháp lý để thực hiện Dự án đầu tư tại khu đất số 10 Trung Kính, Hà Nội. Tiếp tục quản lý, khai thác có hiệu quả các khu đất, văn phòng do TEDI sở hữu;
- (ii) Xúc tiến, tiếp cận các Chủ đầu tư, Nhà đầu tư để tìm kiếm và thực hiện các Dự án đường sắt và đường sắt đô thị;
- (iii) Tiếp tục thực hiện tốt dự án tại Solomon và các dự án có nguồn vốn nước ngoài. Phân đầu tiếp tục tham gia tối thiểu 02 Dự án có yếu tố nước ngoài.

2) Công tác sản xuất kinh doanh, tài chính.

- (i) Phân đầu các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 vượt mức kế hoạch được ĐHĐCĐ thông qua;
- (ii) Chuẩn bị nguồn vốn chủ sở hữu và vốn vay đảm bảo cho công tác chuẩn bị đầu tư Dự án tại khu đất số 10 Trung Kính, Hà Nội;
- (iii) Kiểm soát hiệu quả dự án theo từng hợp đồng, tập trung thu hồi công nợ, hạn chế tối đa rủi ro trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo an toàn tài chính.

3) Công tác quản trị doanh nghiệp và tổ chức cán bộ.

- (i) Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông và kiện toàn nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và cán bộ chủ chốt Tổng công ty nhiệm kỳ III (2024-2029);
- (ii) Thực hiện tốt các nội dung về công tác tổ chức, nguồn nhân lực tại Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ III (2024-2029);
- (iii) Tiếp tục các lớp đào tạo chuyên môn lĩnh vực đường sắt và đường sắt đô thị. Thay đổi hình thức, nội dung chương trình đào tạo ngắn hạn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm, v.v... đảm bảo thiết thực, thu hút và hiệu quả;

4) Công tác quản lý chất lượng, phát triển KHCV và NCPT.

- (i) 100% công trình cấp đặc biệt, cấp I và 50% công trình cấp II, III áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM);
- (ii) Không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, phấn đấu tối thiểu 03 công trình đăng ký giải thưởng VECAS AWARD và FIDIC AWARD. Tổ chức thành công cuộc thi “Đồ án xuất sắc và ý tưởng sáng tạo TEDI năm 2024”;
- (iii) Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng công nghệ mới trong công tác khảo sát, thiết kế. Phân đầu tối thiểu mỗi đơn vị sản xuất có 05 và mỗi đơn vị quản lý có 02 sáng kiến, cải tiến, hợp lý hóa sản xuất được khen thưởng trong đó tối thiểu có 15 sáng kiến cải tiến được tặng Bằng Lao động sáng tạo.

5) Văn hóa doanh nghiệp.

- (i) Sửa đổi, bổ sung hệ thống cơ chế chính sách liên quan đến Người lao động theo phương châm người đóng góp nhiều được hưởng nhiều, để giữ và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao;

- (ii) Thường xuyên phát động các phong trào thi đua sản xuất, phong trào văn hóa, thể thao v.v..., kịp thời khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trên các mặt hoạt động;
- (iii) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể trong việc quan tâm nâng cao đời sống vật chất tinh thần, điều kiện làm việc cho người lao động, đồng thời làm tốt công tác xã hội từ thiện hướng tới cộng đồng. Phần đầu tiếp tục được vinh danh Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động năm 2024.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Hội đồng quản trị:

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tham gia điều hành	Tỷ lệ sở hữu cổ phần TEDI (%)	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác của TEDI	Số lượng chức danh thành viên HĐQT nắm giữ tại các công ty khác (không phải là công ty con của TEDI)
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch		-	-	-
2	Phạm Hữu Sơn	Phó chủ tịch	x	8,499	-	-
3	Đỗ Minh Dũng	Thành viên	x	1,336	-	-
4	Đỗ Thị Phương Lan	Thành viên		-	-	03
5	Đào Ngọc Vinh	Thành viên	x	1,000	-	-

b) Các tiểu ban thuộc HĐQT:

c) Tổ giúp việc HĐQT:

TT	Họ và tên	Chức danh
1	Nguyễn Công Tâm	Tổ trưởng – Thư ký công ty – Phụ trách QTDN - Người Công bố thông tin
2	Trần Thị Thu Hương	Chuyên gia tài chính
3	Chu Minh Hợi	Phiên dịch tiếng Anh
4	Võ Hoàng Hà	Chuyên viên pháp chế

d) Hoạt động của HĐQT:

* Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch HĐQT	5/5	100%	
2	Phạm Hữu Sơn	PCT HĐQT	5/5	100%	
3	Đỗ Minh Dũng	TV HĐQT	5/5	100%	
4	Đào Ngọc Vinh	TV HĐQT	5/5	100%	
5	Đỗ Thị Phương Lan	TV HĐQT	5/5	100%	

Trong năm 2023, HĐQT tổ chức được 04 phiên họp thường kỳ và 01 phiên họp bất thường để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao.

Để xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa hai phiên họp, HĐQT đã tổ chức 13 lần lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên HĐQT. Việc tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT và ban hành Nghị quyết đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 16, Điều 36, Điều lệ Tổng công ty.

* *Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên*: Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức vào ngày 05/5/2023. Biên bản họp, Biên bản kiểm phiếu và Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được công bố thông tin trong vòng 24h theo quy định. HĐQT đã kịp thời triển khai và hoàn thành Nghị quyết ĐHĐCĐ số 11 NQ/TEDI-ĐHĐCĐ ngày 05/5/2023.

* *Họp Đại hội đồng cổ đông bất thường*: Không.

* *Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản*: Không.

* *Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc*

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của HĐQT; tiếp nhận thường xuyên và đầy đủ các báo cáo của Tổng giám đốc. Cụ thể như sau:

- Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 cho Ban điều hành Tổng công ty và Người đại diện phần vốn tại các công ty con; thông qua Chương trình mục tiêu năm 2023.
- Giám sát thực hiện kế hoạch SXKD và đánh giá Chương trình mục tiêu năm 2023.
- Xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, năm.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023; chỉ đạo việc lập và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch SXKD và xây dựng Chương trình mục tiêu năm 2024.
- Quyết định thành lập Ban xây dựng Đề án Kế hoạch hoạt động Nhiệm kỳ III (2024-2029) và chỉ đạo triển khai xây dựng, hoàn thiện Đề án.
- Thông qua Đề án Kế hoạch hoạt động Nhiệm kỳ III (2024-2029); Bổ sung cập nhật các quy chế: Quy chế Tiền lương – Tiền thưởng Quy chế Thi đua – Khen thưởng.
- Phê duyệt nhân sự Người đại diện phần vốn, Kiểm soát viên; Đề cử nhân sự tham gia HĐQT, BKS các công ty con; thống nhất các nội dung để NDDPV biểu quyết tại HĐQT và ĐHĐCĐ Công ty con.

* *Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT*:

- Tổ giúp việc HĐQT: Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thực hiện đúng chức năng giúp việc cho HĐQT, đảm bảo việc tổ chức các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đúng theo thể thức và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

* *Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị*:

- Các nghị quyết:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	19.02 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (PLYK 289 07/2/2023)	10/2/2023	Thông qua nhân sự NDDPV và BDH tại TEDI-PORT và TEDI-WECCO	100%
2	19.03 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT	27/2/2023	Thông qua Người quản lý điều hành HECO đi tham quan học tập tại Mỹ	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	(PLYK 493 24/2/2023)			
3	20 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp thường kỳ Quý I Năm 2023)	15/3/2023	<p>Thông qua các nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác SXKD: BCTC năm 2021; Phương án PPLN năm 2021; Quyết toán Quỹ tiền lương năm 2021; Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2021; Kế hoạch SXKD năm 2022; Hạn mức tín dụng năm 2022 - Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và các nội dung trình Đại hội thông qua. - Công tác đại diện phần vốn: Các nội dung chỉ đạo NDDPV biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của các công ty con. - Chủ trương giao dịch với công ty con (người liên quan của cổ đông nội bộ) năm 2022 - Trình ĐHĐCĐ điều chỉnh nội dung một số ngành nghề kinh doanh (Mã ngành 4659, 8299 và 1811), đảm bảo tỷ lệ sở hữu cổ phần nhà đầu tư nước ngoài là 49%. - Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu TEDI trên sàn HNX là 30.000 đồng/cổ phần; Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu TEDI trên sàn HNX: từ 15/4/2022 đến 30/4/2022. - Bổ sung Chương trình mục tiêu năm 2022: Phát triển lĩnh vực Tư vấn đầu tư và Tư vấn quản lý dự án. - Chủ trương thành lập Ban đầu tư TEDI - Sử dụng chung phần mềm kế toán FAST online trong nhóm Công ty TEDI để thống nhất chính sách kế toán; hạch toán và quản lý dự án theo hợp đồng - Nhân sự HĐQT TEDI-WECCO: Cử ông Doãn Vĩnh Lộc làm NDDPV tại TEDI-WECCO; đề cử bầu bổ sung thành viên HĐQT TEDI-WECCO và bổ nhiệm làm Giám đốc TEDI-WECCO thay ông Nguyễn Khánh Giang. 	100%
4	20.01 NQ- NK2/ TEDI- HĐQT (PLYK 20.01 05/5/2023)	06/5/2023	Thông qua thời gian chi trả cổ tức năm 2022: Ngày 30/6/2023	100%
5	20.02 NQ- NK2/ TEDI- HĐQT (PLYK 1487 24/5/2023)	26/5/2023	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng năm 2023	100%
6	21 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT	06/6/2023	<p>Thống nhất các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả SXKD Q1, UTH 6T, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023. - Lựa chọn AASC kiểm toán BCTC năm 2023. 	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	(Họp thường kỳ Quý II Năm 2023)		<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh kế hoạch đầu tư TSCĐ và kế hoạch đào tạo năm 2023 liên quan đến BIM và mua phương tiện vận tải - Cập nhật bổ sung Quy chế Thi đua khen thưởng và Quy chế Khoán sản phẩm. - Chủ trương sửa chữa cải tạo Nhà G, D 278 Tôn Đức Thắng và đầu tư xây dựng tại số 237 Lương Thế Vinh. 	
7	21.01 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	03/7/2023	Chấm dứt HĐLĐ với PTGD Bùi Trần Long	100%
8	21.02 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	10/7/2023	Nhân sự bổ nhiệm PGD TECCO2: Đậu Huy Ngọc Lưu	100%
9	21.03 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	21/7/2023	Nhân sự bổ nhiệm PGD TEDI-PORT: Nguyễn Phương Nam	100%
10	22 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp bất thường)	04/8/2023	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm ông Trần Quốc Bảo giữ chức Phó Tổng giám đốc, kiêm Giám đốc Trung tâm Tư vấn quốc tế, Giám đốc Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh. - Bổ nhiệm ông Kim Diệu Quân, Trưởng phòng Kế hoạch đầu thầu kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Ban đầu tư TEDI. - Cử ông Đào Ngọc Vinh, thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty làm Người đại diện phân vốn của Tổng công ty tại TEDI-PORT và TEDI-WECCO. - Đề nghị HĐQT TEDI-PORT và TEDI-WECCO tổ chức ĐHĐCĐ bất thường để miễn nhiệm chức vụ thành viên HĐQT của ông Bùi Trần Long (theo đơn đề nghị của cá nhân) và giới thiệu ông Đào Ngọc Vinh làm ứng viên để bầu bổ sung làm thành viên HĐQT và làm Chủ tịch HĐQT thay ông Bùi Trần Long. - Cử Tổng giám đốc (đại diện Hiệp hội Tư vấn xây dựng Việt Nam VECAS, đại diện Tổng công ty) và đại diện lãnh đạo Trung tâm TVTK Đường bộ và Sân bay, đơn vị chủ trì thực hiện Dự án đường cao tốc Vân Đồn – Móng Cái tham dự và nhận Bằng khen tại Lễ trao giải FIDIC AWARD 2023 tại Singapore vào ngày 12/9/2023. - Tổ chức đoàn cán bộ Tổng công ty đi tham quan, học tập tại Châu Âu về đường sắt đô thị. 	100%
11	22.01 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	25/8/2023	Nhân sự làm Trưởng BKS tại TECCO2 và TEDI-PORT: Ông Ngô Nam Hà – TEDI-PORT; Ông Nguyễn Xuân Thủy – TECCO2	100%
12	23 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT	29/9/2023	Thống nhất các nội dung sau:	100%

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	(Họp thường kỳ Quý III Năm 2023)		- Kết quả SXKD Q2, UTH 9T, nhiệm vụ trọng tâm Quý IV năm 2023. - Đề cương xây dựng kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ III (2024-2029). - Chương trình hợp tác với Đại học GTVT đào tạo lĩnh vực đường sắt - Công tác đầu tư XDCCB: Nhà D 278 Tôn Đức Thắng và dự án số 10 Trung Kính, Hà Nội.	
13	23.01 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Lấy ý kiến bằng văn bản)	10/10/2023	Nhân sự bổ nhiệm KTT RECO: Bà Phạm Thị Hải Vân.	100%
14	24 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp thường kỳ Quý IV Năm 2023)	15/12/2023	Thông nhất các nội dung sau: - Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023 & Chương trình hoạt động năm 2024; - Công tác sản xuất kinh doanh; - Công tác đại diện phân vốn; - Hoạt động của Ban đầu tư; - Dự thảo Đề án Kế hoạch hoạt động giai đoạn 2024-2029	100%
15	24.01NQ-NK2 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	12/01/2024	Thông qua nhân sự bổ nhiệm kế toán trưởng APECO.	100%
16	24.02NQ-NK2 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	28/02/2024	Thông qua các nội dung chỉ đạo NDDPV tại các công ty con biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
17	25 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp thường kỳ Quý I/2024)	21/03/2024	Thông qua các nội dung sau: - Công tác SXKD: Các chỉ tiêu tài chính năm 2023; Quyết toán Quỹ tiền lương – tiền thưởng 2023; Phương án phân phối LNST năm 2023; Quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS và dự toán năm 2024. - Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ nhiệm kỳ III (2024-2029); - Đề án Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ III (2024-2029); - Kế hoạch đầu tư năm 2024;	100%
18	25.01NQ-NK2 (Lấy ý kiến bằng văn bản)	29/03/2024	Thông qua kế hoạch hạn mức tín dụng năm 2024	100%

- Các quyết định:

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	44/QĐ-TEDI	01/3/2023	Đề ông Phạm Văn Lương thôi làm NDDPV tại TECCO2	100%
2	45/QĐ-TEDI	01/3/2023	Cử người làm đại diện phân vốn tại TECCO2	100%
3	46/QĐ-TEDI	01/3/2023	Đề ông Phạm Anh Hùng thôi làm NDDPV tại TECCO5	100%
4	47/QĐ-TEDI	01/3/2023	Cử người làm đại diện phân vốn tại TECCO5	100%

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	48/QĐ-TEDI	01/3/2023	Đề ông Bùi Trần Long thôi làm NDDPV tại APECO	100%
6	49/QĐ-TEDI	01/3/2023	Cử ông Đỗ Thành Lập làm người đại diện phần vốn tại APECO	100%
7	50/QĐ-TEDI	01/3/2023	Cử người làm Kiểm soát viên của Tổng công ty tại TEDCO4 & TECCO5	100%
8	53/QĐ-TEDI	09/3/2023	Thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
9	54/QĐ-TEDI	09/3/2022	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
10	61/QĐ-TEDI	13/3/2023	Cử Người điều hành doanh nghiệp đi công tác nước ngoài tại Australia và Quốc đảo Solomon từ ngày 17/3-28/3/2023.	100%
11	97/QĐ-TEDI	04/4/2023	Cử Người điều hành doanh nghiệp đi công tác học tập kinh nghiệm đường sắt tốc độ cao tại Châu Âu từ ngày 08/5-19/5/2023.	100%
12	122/QĐ-TEDI	05/5/2023	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2023	100%
13	138/QĐ-TEDI	16/5/2023	Cử Người điều hành doanh nghiệp đi công tác học tập kinh nghiệm đường sắt tốc độ cao tại Trung Quốc từ ngày 25/8 – 01/6 2023.	100%
14	169/QĐ-TEDI	09/6/2023	Bổ sung sửa đổi Quy chế Thi đua khen thưởng	100%
15	196/QĐ-TEDI	03/7/2023	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc	100%
16	197/QĐ-TEDI	03/7/2023	Chấm dứt HĐLĐ với ông Bùi Trần Long	100%
17	199/QĐ-TEDI	03/7/2023	Thôi cử người làm NDDPV tại TEDI-PORT	100%
18	200/QĐ-TEDI	03/7/2023	Tôi cử người làm NDDPV tại TEDI-WECCO	100%
19	232/QĐ-TEDI	04/8/2023	Cử người làm NDDPV tại TEDI-PORT	100%
20	233/QĐ-TEDI	04/8/2023	Cử người làm NDDPV tại TEDI-WECCO	100%
21	242/QĐ-TEDI	10/8/2023	Bổ nhiệm ông Trần Quốc Bảo giữ chức Phó Tổng giám đốc	100%
22	302/QĐ-TEDI	29/9/2023	Thành lập Ban xây dựng Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ III (2024-2029)	100%
23	309/QĐ-TEDI	10/10/2023	Nghỉ phép năm 2023 của Tổng giám đốc	100%
24	56/QĐ-TEDI	09/03/2024	Nghỉ phép năm của TGD Phạm Hữu Sơn	100%
25	57/QĐ-TEDI	09/03/2024	Nghỉ phép năm của PTGD Đỗ Minh Dũng	100%
26	60/QĐ-TEDI	11/03/2024	Đề ông Hoàng Văn Thọ thôi làm NDDPV tại HECO	100%
27	61/QĐ-TEDI	11/03/2024	Cử NDDPV tại HECO	100%
28	72/QĐ-TEDI	22/03/2021	Thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
29	73/QĐ-TEDI	22/03/2021	Thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Cơ cấu HĐQT bao gồm 1/5 thành viên HĐQT là thành viên độc. Trong năm vừa qua, thành viên độc lập HĐQT đã hoạt động theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ, cụ thể:

- Giám sát hoạt động của HĐQT. Kết quả giám sát cho thấy:
 - + Báo cáo tài chính bán niên được soát xét và Báo cáo tài chính năm được kiểm toán độc lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật

hiện hành. Báo cáo tài chính được lập phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của TEDI.

- + Các nghị quyết, quyết định được ban hành hợp lệ, đúng thẩm quyền và tuân thủ chế độ công bố thông tin đối với công ty niêm yết.
- + Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.
- Nhận diện và tư vấn cho HĐQT cách thức tổ chức, hoạt động KTNB phù hợp với quy định pháp luật mới, thông lệ thị trường và nhu cầu quản trị của TEDI.
- Đảm nhiệm vai trò giám sát hoạt động của Kiểm toán nội bộ và thực hiện chức năng nhiệm vụ theo phân công của HĐQT.

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

- Ông Hitoshi YAHAGI: Cử nhân Quản trị kinh doanh
- Ông Phạm Hữu Sơn: Chứng chỉ CEO
- Ông Đỗ Minh Dũng: Chứng chỉ CEO
- Ông Đào Ngọc Vinh: Chứng chỉ CEO
- Bà Đỗ Thị Phương Lan: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA)

Danh sách các thành viên HĐQT, Ban Điều hành tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm 2023:

2. Ban kiểm soát:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và tên	Chức danh	Chuyên trách	Không chuyên trách	Tỷ lệ sở hữu cổ phần TEDI (%)	Tỷ lệ sở hữu chứng khoán khác của TEDI
1	Mạch Thanh Toàn	Trưởng ban	x		0	-
2	Ngô Nam Hà	Thành viên		x	0,068	-
3	Võ Hoàng Anh	Thành viên		x	0,203	-

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

*** Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên trong Ban kiểm soát:**

- Ông Mạch Thanh Toàn - Trưởng ban: Thực hiện công việc của Trưởng ban theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; Xây dựng và điều hành thực hiện kế hoạch của BKS; Đại diện Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp do Hội đồng quản trị tổ chức, các cuộc họp của Ban kiểm soát và các công tác khác theo quy định; Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và và BCTC hợp nhất;

- Ông Ngô Nam Hà - Thành viên: Thực hiện công việc theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và BCTC hợp nhất; Tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát và các công tác khác theo quy định.

- Ông Võ Hoàng Anh - Thành viên: Thực hiện công việc theo quy định và phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát; Giám sát hoạt động của HĐQT/BĐH; Thẩm định Báo cáo tài chính riêng và BCTC hợp nhất; Tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát và các công tác khác theo quy định.

Đánh giá kết quả chung: Hoạt động giám sát các chuyên đề có tính chất chiều sâu, có ý kiến đề xuất trong hoạt động quản lý giúp cho HĐQT/BĐH thông qua các cuộc họp; hoàn thành tốt nhiệm vụ và không có thành viên nào vi phạm quy chế.

*** Các hoạt động của Ban Kiểm soát:**

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức 03 cuộc họp định kỳ với sự tham gia của 03/03 thành viên để thực hiện các nhiệm vụ, chức năng được quy định tại Điều lệ của Tổng công ty và pháp luật, chi tiết như sau:

- Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo hợp nhất năm 2022; Thảo luận, thống nhất danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 để trình Đại hội đồng thường niên; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty.
- Tham gia họp ĐHĐCĐ thường niên; cử người đại diện tham dự và thảo luận tại các phiên họp Hội đồng quản trị; tham gia ý kiến (nếu có) đối với các tài liệu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.
- Đề xuất danh sách công ty kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính Tổng công ty và các công ty con năm 2024.
- Thẩm tra tính hợp lý, hợp lệ và cần trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê, lập các Báo cáo tài chính hàng quý, Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2023 đã được soát xét bởi kiểm toán độc lập; xem xét các ý kiến ngoại trừ ảnh hưởng đến chất lượng Báo cáo tài chính công ty (nếu có).

*** Hoạt động giám sát của BKS:**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty để giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ngoài các nội dung tại cuộc họp nêu trên, còn các hoạt động cụ thể khác như sau:

- Tham gia họp ĐHĐCĐ năm 2023 và Hội nghị Người lao động năm 2023.
- Tham gia 05 cuộc họp của HĐQT tổ chức trong năm 2023 và nhận được 11 lần Phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản.
- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc; việc quản lý và thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2023 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.
- Các nhiệm vụ khác theo quyết định của ĐHĐCĐ và quy định của Điều lệ, quy định hoạt động Ban kiểm soát TEDI.

*** Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị**

- *Kết quả thực hiện:* Hội đồng quản trị đã tiến hành họp 04 phiên họp thường kỳ và 01 phiên họp bất thường, thành phần tham dự đầy đủ (5/5 thành viên). Các cuộc họp tập trung vào các nội dung chủ yếu: Kế hoạch, chiến lược SXKD, mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, đầu tư dự án, v.v...

Thường xuyên chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành Tổng công ty; Người Đại diện phần vốn, Kiểm soát viên của Tổng công ty tại các công ty con nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Tổng công ty.

- *Ý kiến của Ban Kiểm soát:* Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện có liên quan đến bất kỳ thành viên nào trong Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị TEDI thực hiện theo trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

*** Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành**

- *Kết quả thực hiện:* Ban Tổng giám đốc đã triển khai và thực hiện tốt các nội dung, chỉ tiêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên và Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2023.

Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra và nắm bắt tình hình các mặt hoạt động của Tổng công ty và đưa ra hướng giải quyết các vấn đề phát sinh kịp thời;

Rà soát, xây dựng các quy chế, quy định về quản trị doanh nghiệp và chi phí sản xuất trình HĐQT phê duyệt; chỉ đạo khắc phục những tồn tại trong công tác tài chính kế toán và quản lý hợp đồng trên cơ sở thống nhất dùng phần mềm FAST ONLINE chung trong Tổng công ty và các công ty con để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đáp ứng yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

- *Ý kiến của Ban Kiểm soát:* Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện có liên quan đến bất kỳ thành viên nào trong Ban Tổng giám đốc Tổng công ty.

Các chỉ tiêu SXKD năm 2023 vượt kế hoạch năm. Ban điều hành thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT.

*** Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Ban kiểm soát đã chủ động tham gia thảo luận, nắm bắt, đánh giá tình hình hoạt động của Tổng Công ty thông qua các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Ngoài ra, kịp thời phối hợp với Tổng Giám đốc và cổ đông trong việc thực hiện các yêu cầu của Cổ đông về tình hình hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty
- Ban kiểm soát cử đại diện tham gia Hội nghị Người lao động năm 2023 để nắm bắt thông tin về công tác điều hành sản xuất của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác.
- Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ, hợp tác từ HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

*** Kết quả thẩm định các Báo cáo tài chính**

Trên cơ sở thẩm định lại các Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty đã lập và được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Ban kiểm soát có những đánh giá như sau:

- Thống nhất với các Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

- Ý kiến kiểm toán: Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Tại thời điểm 31/12/2023, các chỉ tiêu cơ bản được thể hiện trên Báo cáo tài chính riêng (bao gồm: Văn phòng Tổng Công ty, Công ty tư vấn thiết kế kiến trúc xây dựng, Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh) và Báo cáo tài chính hợp nhất Tổng công ty, như sau:

a. Về kết quả kinh doanh:

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Năm 2023		TH2023/TH2022	TH/KH 2023
			KH	TH		
I	BCTC hợp nhất					
1	Tổng doanh thu	1.468,794	1.200,000	1.493,108	102%	124%
2	LN sau thuế hợp nhất của cổ đông Cty mẹ	63,055	48,549	71,415	113%	147%
3	EPS (đồng/ CP)	3.542	4.250	5.707	161%	134%

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Năm 2023		TH2023/TH2022	TH/KH 2023
			KH	TH		
II	BCTC riêng Cty mẹ					
1	Tổng doanh thu	594,041	525,000	744,677	125%	142%
2	LN sau thuế trên BC Cty mẹ	50,539	37,300	62,880	124%	169%

b. Về cơ cấu Tài sản và Nguồn vốn tại ngày 31/12/2023

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng
1	Tổng Tài sản	629,635	100%	1.239,225	100%
A	Tài sản ngắn hạn	505,282	80,2%	1.142,079	92,2%
B	Tài sản dài hạn	124,353	19,8%	97,146	7,8%
2	Tổng Nguồn vốn	629,635	100%	1.239,225	100%
A	Nợ phải trả	430,270	68,3%	894,326	72,2%
A1	Nợ ngắn hạn	429,546	68,2%	892,633	72,1%
A2	Nợ dài hạn	0,724	0,1%	1,693	0,1%
B	Vốn chủ sở hữu	199,365	31,7%	344,899	27,8%

c. Một số chỉ tiêu về hệ số khả năng thanh toán của Báo cáo tài chính hợp nhất:

TT	Khả năng thanh toán	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,32	1,39
2	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,23	1,28
3	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,88	0,91

d. Nhận xét, đánh giá về tình hình tài chính:

Qua phân tích các số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2023 cho thấy:

- Tình hình tài chính của Tổng công ty ổn định và có sự tăng trưởng, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra;
- Số liệu Báo cáo tài chính thể hiện sự cân đối về tình hình tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty, tài sản dài hạn luôn được đảm bảo đầu tư bằng nguồn vốn dài hạn, tài sản ngắn hạn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ ngắn hạn;
- Hệ số khả năng thanh toán: đều được đảm bảo. Tiền và các khoản đầu tư ngắn hạn chiếm tỷ trọng khá cao trong cơ cấu tài sản nên tình hình thanh khoản của công ty thường xuyên duy trì khá tốt.

*** Báo cáo đánh giá về các giao dịch liên quan**

Tổng công ty đã thực hiện báo cáo đầy đủ các nội dung và giao dịch với các bên liên quan theo đúng quy định pháp luật.

*** Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024:**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ TEDI, Ban kiểm soát thống nhất xác định trọng tâm kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2024;
- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham dự toàn bộ các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình quản trị của Tổng công ty;
- Thẩm định tính trung thực, hợp lý của Báo cáo tài chính bán niên và cả năm;

- Cập nhật các chế độ, chính sách mới ban hành để nâng cao trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng yêu cầu công việc được giao;
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Họ và tên	Chức danh	Thu nhập năm 2023 (đ)	Ghi chú
I.	Hội đồng quản trị		619.210.000	
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch HĐQT	355.400.000	Gồm thù lao, tiền thưởng thành viên Hội đồng quản trị
2	Đỗ Thị Phương Lan	Thành viên HĐQT	263.810.000	
II.	Ban Kiểm soát		1.957.833.218	
1	Mạch Thanh Toàn	Trưởng BKS	189.680.000	
2	Ngô Nam Hà	Thành viên BKS, Phó phòng Quản lý kinh doanh	761.977.643	Gồm thù lao thành viên BKS và tiền lương, tiền thưởng và phụ cấp trưởng, phó phòng Tổng công ty.
3	Võ Hoàng Anh	Thành viên BKS, Trưởng phòng Quản lý chất lượng & Nghiên cứu phát triển	1.006.175.575	
III.	Ban Tổng giám đốc		6.918.868.327	
1	Phạm Hữu Sơn	Tổng giám đốc, Phó Chủ tịch HĐQT	1.701.974.525	Gồm thù lao thành viên HĐQT và tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp thành viên Ban Tổng giám đốc
2	Đỗ Minh Dũng	Phó Tổng giám đốc, thành viên HĐQT	1.467.108.315	
3	Đào Ngọc Vinh	Phó Tổng giám đốc, thành viên HĐQT	1.505.477.083	
4	Nguyễn Mạnh Hà	Phó Tổng giám đốc	1.248.551.099	
5	Bùi Trần Long	Phó Tổng giám đốc	568.268.305	Miễn nhiệm 01/07/2023
6	Trần Quốc Bảo	Phó Tổng giám đốc	427.489.000	Bổ nhiệm 15/08/2023
	Tổng cộng		9.495.911.545	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan:

* Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
I.	Người nội bộ						
II.	Người liên quan						
1	OCG	DN	4.266.910	34,135	4.373.710	34,99	Mua cổ phần

* Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn:

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	OCG	Cổ đông	4.266.910	34,135	4.373.710	34,99	Mua cổ phần

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

(Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với Tổng công ty, các công ty con, các công ty mà Tổng công ty nắm quyền kiểm soát; của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan tới các đối tượng nói trên): Giao dịch của Tổng công ty với các công ty con là người có liên quan của người nội bộ Tổng công ty trong năm 2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Công ty con	Cung cấp dịch vụ cho công ty con						Mua dịch vụ (Chia thầu)	Công nợ	
		Đầu tư vốn	HĐ dịch vụ chung	Cho thuê trụ sở	Điện nước	KSTK	In ấn hồ sơ		Phải thu	Phải trả
1	RECO	1.300	196	906	207		-	13.797	2.103	2.562
2	HECO	3.397	358	2.177	364	1.575	98	-	793	4.873
3	PORT	928	87	1.449	186		-	7.647	6.331	892
4	GIC	917	81	-	-		64	31.584	4.718	1.736
5	BRITEC	3.351	379	308	1.026	1.620	2	1.196	1.663	711
6	WECCO	545	54	86	0		-	12.604	5.796	2.476
7	TECCO2	3.468	296	174	-		9	-	320	373
8	TEDCO4	571	43	-	-		-	4.637	100	556
9	TECCO5	1.725	150	-	-		25	1.247	1.470	1.373
10	APECO	2.947	115	355	39		2	396	3.109	
	Tổng cộng	19.148	1.757	5.456	1.823	3.195	200	73.106	26.404	15.551

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công tác quản trị công ty của Tổng công ty tuân thủ đúng quy định của Luật Doanh nghiệp nói chung và Luật Chứng khoán đối với công ty đại chúng nói riêng.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2023

1. Ý kiến của kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Ý kiến của Kiểm toán độc lập như sau:

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất”.

2. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán và được công bố thông tin ngày 27/3/2024 tại địa chỉ Website www.tedi.vn của TEDI, bao gồm các báo cáo sau (kèm theo):

- 1) Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- 2) Báo cáo kiểm toán độc lập;
- 3) Bảng cân đối kế toán hợp nhất;

- 4) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất;
- 5) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất;
- 6) Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT TEDI (b/c);
- BKS TEDI (b/c);
- Website (CBTT);
- Ban Tổng giám đốc;
- P.TCKT, TCCB-LĐ (th/h);
- Lưu: HĐQT TEDI.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Hữu Sơn